

Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Kim D**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ngõ , thôn S, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh **Đỗ Trung T**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ , phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang;

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/3/2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim D và anh Đỗ Trung T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim D và anh Đỗ Trung T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Trần Thị Kim D chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, chị Trần Thị Kim D được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 51BB-21P 0000679 ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại Điều 7 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- UBND P Minh Khai, TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án, BP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Mỹ Lệ